

Bản án số: 117/2022/HS-ST

Ngày: 21 - 12 - 2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH.**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Khanh.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông V Đức Bính và ông V Xuân Dự.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quang Toại - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 109/2022/TLST- HS ngày 25 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2022/QĐXXST-HS ngày 9 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trần Thế A** (tên gọi khác: Không); sinh năm 1996 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 5, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L (đã chết) và bà Trần Thị H. Bị cáo có vợ là Đinh Thị P và có 1 con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/7/2022 đến ngày 21/7/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; có mặt.

*- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+A V Văn B – sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+A Đỗ Văn V – sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+A Nguyễn Văn S – sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn P, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Chị Đinh Thị P – sinh năm 2002; Địa chỉ: Xóm 5, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

*- Người làm chứng:* Anh Đặng Văn C; vắng mặt.

*- Người chứng kiến:* Ông Trần Đức Q; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do là người sử dụng ma túy và không có tiền tiêu xài cá nhân nên Trần Thế A nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho người khác nhằm kiếm lời. Khoảng đầu tháng 7/2022, A đến khu vực Bến xe khách huyện K, tỉnh Ninh Bình tìm mua ma túy. Tại đây, A gặp hỏi và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, A mang về nhà tại xóm 5, xã Đ, huyện K chia gói ma túy thành nhiều gói nhỏ khác nhau được gói ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ, A dùng bút mực màu xanh đánh dấu các gói ma túy bán giá 300.000 đồng, bút mực màu đỏ đánh dấu các gói ma túy bán giá 200.000 đồng, phần ma túy còn lại A gói lại rồi bỏ trong túi nilong màu trắng có viền màu đỏ. Trong khoảng thời gian từ ngày 06 đến ngày 15/7/2022, A đã nhiều lần bán ma túy cho V Văn B sinh năm 1998 và Đỗ Văn V sinh năm 1992 cùng trú tại thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình đồng thời cất giữ trái phép ma túy trong người để bán cho những người có nhu cầu sử dụng. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 16 giờ ngày 06/7/2022, V Văn B sử dụng sim số “0962471135” của mình lắp vào điện thoại di động nhãn hiệu ACE của Đỗ Văn V gọi điện đến số điện thoại “0898711091” của Trần Thế A hỏi mua 500.000 đồng ma túy (B góp 300.000 đồng, V góp 200.000 đồng), A đồng ý và hẹn đến khu vực cổng trường Tiểu học xã Đ thuộc xóm 6, xã Đ, huyện K. Sau đó A điều khiển xe mô tô BKS 35B1 - 11347 ra điểm hẹn. Tại đây A gặp B và V, thấy A đến, V đưa 500.000 đồng, A nhận tiền rồi đưa 01 gói ma túy cho V. Sau khi mua được ma túy, B và V đã chia nhau sử dụng hết.

Lần thứ hai: Cũng bằng hình thức góp tiền và sử dụng điện thoại như trên, khoảng 11 giờ ngày 13/7/2022, B gọi điện cho A để mua 200.000 đồng ma túy. (B và V mỗi người góp 100.000 đồng) A đồng ý và hẹn đến quán Cà phê Câu Cá ở phố P, thị trấn P, sau đó A đi bộ ra điểm hẹn. Tại đây A gặp B và V, thấy A đến, V đưa 200.000 đồng, A nhận tiền rồi đưa 01 gói ma túy cho V. Sau khi mua được ma túy, B và V đã chia nhau sử dụng hết.

Lần thứ ba: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/7/2022, V dùng số điện thoại “0962471135” gọi, hỏi A mua 500.000 đồng ma túy, A đồng ý và hẹn đến khu vực Bưu điện thuộc xóm 7, xã T. Đến 10 giờ 45 phút cùng ngày, A điều khiển xe mô tô BKS 35B1 - 11347 ra điểm hẹn. Khi chưa kịp bán ma túy cho V thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Ninh Bình và Công an xã T tiến hành kiểm tra, sợ bị phát hiện nên A đã thả gói ma túy đang cầm trên tay phải xuống đường. Khi bị yêu cầu, A nhặt gói ma túy lên và tự giác khai nhận là gói ma túy mang đi với mục đích bán cho V, ngoài ra A còn tự giác giao nộp 01 túi nilong màu trắng bên trong có 03 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ. Tổ công tác đã lập B bản bắt người phạm tội quả tang đối với A.

Thu giữ của A 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám lắp thẻ sim số “0898711091”, xe mô tô BKS xe mô tô BKS 35B1 - 11347, số tiền 1.100.000 đồng, 01 túi nilong màu trắng bên trong có 03 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ; thu của V 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE lắp thẻ sim số “0962471135” và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung không lắp thẻ sim, bên trong có 02 đoạn video ghi lại việc A bán ma túy các ngày 06 và 13/7/2022.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thế A tại xóm 5, xã Đ, huyện K. Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Ninh Bình đã thu giữ 03 đoạn ống thủy tinh màu trắng trong đó 01 ống dài 23cm, đường kính 0,4cm; 01 ống dài 17,5cm, đường kính 0,4cm; 01 ống dài 18cm, đường kính 0,4cm.

Tiến hành mở niêm phong gói nhỏ thu giữ của A được gói ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ bên trong là chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng 0,33 gam (ký hiệu M1), 01 túi nilong màu trắng bên trong có 03 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ bên trong là chất bột dạng cục màu trắng, gói thứ nhất có khối lượng 0,10gam, gói thứ hai có khối lượng 0,07 gam, gói thứ 3 có khối lượng 0,13 gam(ký hiệu M2, M3, M4) gửi trung cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 569/KL-KTHS-MT ngày 21/7/2022 của phòng KTHS - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Các mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định kí hiệu M1 có khối lượng 0,33 gam, M2 có khối lượng 0,10 gam, M3 có khối lượng 0,07 gam, M4 có khối lượng 0,13 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong các mẫu gửi giám định là 0,63 gam, đều là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra Trần Thế A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 117/CT-VKS - KS ngày 25/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Trần Thế A về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Thế A phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

+Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thế A từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 15 tháng 07 năm 2022.

Về xử lý vật chứng và áp dụng các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng của vụ án gồm:

- Khối lượng ma túy gồm M1 = 0,25 gam, M2 = 0,04 gam, M3 = 0,02 gam, M4 = 0,08 gam ma túy loại Heroin còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong bỏ trong một 01 phong bì niêm phong ghi số 569/KL - KTHS – MT; 01 phong bì niêm phong ký hiệu V bên trong có 02 vỏ phong bì ký hiệu Q1, Q2 và 01 vỏ túi ni lông màu trắng, 04 mảnh giấy trắng có dòng kẻ; 01 vỏ phong bì ký hiệu Q3 bỏ trong phong bì niêm phong ký hiệu ĐTA;

- 01 Sim điện thoại số 0962471135 bỏ trong phong bì niêm phong ký hiệu S

- 03 đoạn ống thủy tinh màu trắng.

- 01 vỏ phong bì ký hiệu Q4; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu ĐTV.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước Điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung bỏ trong phong bì niêm phong ký hiệu ĐTA.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước ½ giá trị xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen BKS 35B1-11347.

Trả lại cho bị cáo Trần Thế A số tiền 400.000đ do không liên quan đến việc phạm tội nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 700.000đ bị cáo đã bán ma túy cho A V và A B vào ngày 06 tháng 7 năm 2022 và ngày 13 tháng 7 năm 2022.

Tiếp tục lưu giữ quản lý theo hồ sơ vụ án đối với hai tệp tin video lưu trữ trong đĩa DVD bỏ trong phong bì niêm phong ký hiệu ĐV1.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Trần Thế A phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thế A đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như B bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 25 phút ngày 15 tháng 7 năm 2022, B bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, B bản khám xét lập hồi 14 giờ 20 phút ngày 15 tháng 7 năm 2022, kết luận giám định và các vật chứng đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 06 và 13/7/2022, tại khu vực xóm 6, xã Đ và phố P, thị trấn P, huyện K Trần Thế A có hành vi 02 lần bán trái phép 02 gói ma túy cho V Văn B và Đỗ Văn V lấy 700.000 đồng và hồi 10 giờ 45 phút ngày 15/7/2022 tại khu vực xóm 7, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình, A có hành vi mang theo trái phép 01 gói ma túy có khối lượng 0,33gam Heroine để bán cho Đỗ Văn V và cất giữ trong người trái phép 0,30gam Heroine để bán cho người nghiện nhằm thu lợi bất chính.

Heroin là chất ma túy thuộc bảng danh mục I, số thứ tự 9 ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ –CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính Phủ.

[2] Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy, thuộc trường hợp “*phạm tội 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

#### ***“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy***

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b, Phạm tội 02 lần trở lên.

c, Đối với 02 người trở lên:

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trần Thế A với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật được chấp nhận.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tác động rất xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và sự phát triển bình thường của giống nòi, làm khánh kiệt về kinh tế của người sử dụng ma túy, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Trong lúc Nhà nước đã và đang có nhiều biện pháp kiên quyết đấu tranh phòng chống ma túy đáng lẽ với trách nhiệm của một người công dân bị cáo phải có trách nhiệm tham gia đấu tranh chống các tệ nạn xã hội và tội phạm về ma túy, góp phần ổn định trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ Heroin là những chất ma túy bị Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng nhưng với mục đích vụ lợi trước mắt mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Thế A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi khám xét khẩn cấp nơi ở của mình, tại bản tự khai cùng ngày 15 tháng 7 năm 2022 quá trình làm việc với cơ quan chức năng bị cáo đã tự khai ra hai lần bán ma túy trước đó cho A B và A V vào ngày 06 tháng 07 năm 2022 và sáng ngày 13 tháng 7 năm 2022. Như vậy bị cáo Trần Thế A được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội tự thú được theo quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp. Do vậy Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý nghiêm bằng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian tương xứng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Thế A mua bán ma túy với mục đích phục vụ cho nhu cầu của bản thân và bán lại cho con nghiện nhằm thu lời bất

chính. Qua xác minh tại địa phương bị cáo không có công ăn việc làm ổn định và không có tài sản riêng. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE và 01 Samsung là tài sản của A Nguyễn Văn S sinh năm 1970 trú tại thôn Phúc Trung, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình cho V mượn, A S không biết V sử dụng để mua ma túy. Việc Cơ quan CSĐT đã trả lại điện thoại cho A S là đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết. Đối với những vật chứng còn lại căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý các vật chứng đã thu giữ như sau:

Khối lượng ma túy gồm M1 = 0,25 gam, M2 = 0,04 gam, M3 = 0,02 gam, M4 = 0,08 gam ma túy loại Heroin còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong bỏ trong một 01 phong bì niêm phong ghi số 569/KL - KTHS – MT; 01 phong bì niêm phong ký hiệu V bên trong có 02 vỏ phong bì ký hiệu Q1, Q2 và 01 vỏ túi ni lông màu trắng, 04 mảnh giấy trắng có dòng kẻ; 01 vỏ phong bì ký hiệu Q3 bỏ trong phong bì niêm phong ký hiệu ĐTA; 01 Sim điện thoại số 0962471135 bỏ trong phong bì niêm phong ký hiệu S; 03 đoạn ống thủy tinh màu trắng; 01 vỏ phong bì ký hiệu Q4; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu ĐTV. Cần tịch thu tiêu hủy do các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng và Heroine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen BKS 35B1-11347 Quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung của bị cáo và chị Đinh Thị Phong là vợ của bị cáo. Bị cáo A sử dụng chiếc xe trên để đi mua Heroine và bán Heroine cho A B và A V, chị Phong không biết. Do đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo và chị Phong nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe trên và  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe trả lại cho chị Phong là phù hợp với các quy định của pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung bỏ trong phong bì niêm phong ký hiệu ĐTA do bị cáo sử dụng để liên lạc với A B và A V trong việc mua bán ma túy liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước

- Số tiền 1.100.000đ thu giữ của bị cáo trong đó có 700.000đ bị cáo bán ma túy cho A B và A V vào ngày 06 tháng 7 năm 2022 và ngày 13 tháng 7 năm 2022. Tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Số tiền còn lại là 400.000đ do không liên quan đến việc phạm tội nay trả lại cho bị cáo Trần Thế A nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Đối với đĩa DVD lưu giữ file video được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu ĐV1 được quản lý lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

Trong vụ án này có V Văn B và Đỗ Văn V đều là người sử dụng trái phép chất ma túy, cả hai góp tiền mua ma túy của A để sử dụng cho bản thân, số ma túy mua đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng. Ngày 15/7/2022, V gọi điện mua ma túy của A nhưng sau đó tự ý không mua nữa trước khi A bị bắt quả tang. Do đó hành vi của B và V không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy”. Cơ quan CSĐT đã chuyển hồ sơ đến Công an xã Y, huyện Y để chính quyền địa phương nơi cư trú theo dõi, quản lý, giáo dục.

Về nguồn gốc Heroine: Trần Thế A khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực Bến xe khách huyện K, tỉnh Ninh Bình. Bản thân A không biết tên tuổi địa chỉ, nếu gặp lại cũng không nhận dạng được. Do vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện K chưa đủ căn cứ để xác minh, xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Thế A bị kết án và có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thế A phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt bị cáo Trần Thế A 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 15 tháng 07 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng bao gồm:

- Khối lượng ma túy gồm M1 = 0,25 gam, M2 = 0,04 gam, M3 = 0,02 gam, M4 = 0,08 gam ma túy loại Heroin còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong bỏ trong một 01 phong bì niêm phong ghi số 569/KL - KTHS – MT.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu V bên trong có 02 vỏ phong bì ký hiệu Q1, Q2 và 01 vỏ túi ni lông màu trắng, 04 mảnh giấy trắng có dòng kẻ;

- 01 vỏ phong bì ký hiệu Q3 bỏ trong phong bì niêm phong ký hiệu ĐTA;

- 01 Sim điện thoại số 0962471135 bỏ trong phong bì niêm phong ký hiệu S

- 03 đoạn ống thủy tinh màu trắng.

- 01 vỏ phong bì ký hiệu Q4; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu ĐTV.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung bỏ trong phong bì niêm phong ký hiệu ĐTA.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước ½ giá trị xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen BKS 35B1-11347. Trả lại cho chị Đinh Thị P ½ giá trị chiếc xe.

Tịch thu ngân sách nhà nước số tiền 700.000đ bị cáo đã bán ma túy cho A V và A B vào ngày 06 tháng 7 năm 2022 và ngày 13 tháng 7 năm 2022.

Trả lại cho bị cáo Trần Thế A số tiền 400.000đ do không liên quan đến việc phạm tội nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Tiếp tục quản lý lưu trữ theo hồ sơ vụ án đối với đĩa DVD lưu giữ file video được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu ĐV1.

( Chi tiết vật chứng có đặc điểm như B bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 11 năm 2022 và giấy ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2022 giữa Công an huyện K với Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình).

4.Về án phí: Bị cáo Trần Thế A phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/12/2022), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND huyện K: 02 bản
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình: 01 bản
- . Cơ quan Điều tra CA huyện K : 01 bản
- Cơ quan THA hình sự CA huyện K : 01 bản.
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Chi cục THA dân sự huyện K: 01 bản
- Bị cáo: 01 bản
- Người có QLNV liên quan đến vụ án: 04 bản.
- Lưu hồ sơ: 01 bản.
- Lưu VP: 02 bản.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

***Trần Thị Khanh***